

Số: /KH-SNN

Lai Châu, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; các Nghị định của Chính phủ: số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 2221/TTCP-KHTH ngày 23/10/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025; Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh, của UBND tỉnh về công tác PCTNTC; nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (*sau đây viết tắt là các phòng, đơn vị*) trong việc chỉ đạo điều hành và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về PCTNTC.

Xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, liêm chính, kỷ cương; khắc phục những hạn chế, yếu kém, tiếp tục ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực từ đó tạo sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong phát hiện và đấu tranh PCTNTC; củng cố lòng tin của Nhân dân, góp phần giữ vững ổn định tình hình chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác PCTNTC phải được triển khai thực hiện đồng bộ, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh gắn với việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTNTC đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị để xây dựng, ban hành Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 và triển khai thực hiện theo quy định.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTNTC gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó xác định phòng ngừa là chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực, hành vi bao che, ngăn cản việc chống tham nhũng, đặc biệt ở những ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị có dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo; bảo đảm xử lý kiên quyết, kịp thời, đúng quy định; tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế qua công tác đánh giá PCTNTC cấp tỉnh hằng năm.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thủ trưởng các phòng, đơn vị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC. Chỉ đạo việc xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTNTC của phòng, đơn vị, mình có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Người đứng đầu đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTNTC; xác định công tác PCTNTC là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên tại cơ quan, đơn vị mình; triển khai thực hiện hiệu quả công tác tự kiểm tra nội bộ, gương mẫu, quyết liệt, xử lý nghiêm minh, triệt để các hành vi, vụ việc tham nhũng; nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị do mình quản lý, phụ trách; kiên quyết chấn chỉnh, xử lý tình trạng làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy, sợ sai không dám làm trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Bảo vệ những người đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, vì lợi ích chung với động cơ trong sáng.

2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật; kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và PCTNTC trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước, tập trung trong các lĩnh vực, các khâu, các công việc dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực như: Tổ chức cán bộ, quản lý nhà nước về các lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, quy hoạch, cấp phép, đấu thầu, đấu giá, thuế, tài chính ngân sách; đầu tư công; quản lý vốn, tài sản nhà nước...

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, theo dõi việc thực hiện văn bản pháp luật nhằm phát hiện các nội dung có kẽ hở, là điều kiện, môi trường phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tập trung chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTNTC gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn.

Nội dung tuyên truyền: Tiếp tục tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC.

(Chi tiết Danh mục văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo).

Hình thức tuyên truyền: Chủ động, sáng tạo trong công tác tuyên truyền, như: In ấn, phát hành tài liệu, tổ chức hội nghị, tuyên truyền trên báo, đài phát thanh, truyền hình, băng rôn, khẩu hiệu, Trang thông tin điện tử, tổ chức cuộc thi tìm hiểu...; các phòng, đơn vị căn cứ vào tình hình cụ thể để lựa chọn các hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả, trong đó chú trọng nghiên cứu đổi mới cách thức tuyên truyền, phổ biến về PCTNTC nhằm nâng cao hiệu quả. Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức, chất lượng lãnh đạo, triển khai thực hiện công tác PCTNTC cho người đứng đầu, cán bộ, công chức phụ trách, tham mưu về công tác PCTNTC và những cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng để nắm vững, hiểu đúng, đầy đủ, toàn diện các quy định của pháp luật về PCTNTC.

4. Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực

4.1. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan theo quy định tại Mục 1, Chương II của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; về thời gian, thời điểm công khai, nội dung công khai, hình thức công khai thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật khác có liên quan; ngoài hình thức công khai bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các đơn vị thực hiện công khai trên Trang thông tin điện tử của sở; xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự kiểm điểm việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị để phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực; định kỳ tổng hợp kết quả tự kiểm tra gửi về Thanh tra sở để tổng hợp báo cáo chung.

4.2. Xây dựng và thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn

Các phòng, đơn vị thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo ngành, lĩnh vực quản lý.

Tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, đi đôi với việc tăng cường các biện pháp kiểm soát, thực hiện tốt công tác tự kiểm tra nội bộ để bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước và kinh phí từ hoạt động sự nghiệp công, cung cấp dịch vụ hành chính công, kiên quyết yêu cầu bồi hoàn, thu hồi về cho Nhà nước những khoản chi lãng phí, vi phạm chế độ, định mức tiêu chuẩn quy định; xử lý kịp thời, nghiêm minh những tập thể, cá nhân vi phạm.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm soát xung đột lợi ích, việc tặng quà, nhận quà không đúng quy định

- Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức của người có chức vụ, quyền hạn

Thủ trưởng các phòng, đơn vị chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý phải thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 928/KH-UBND, ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức, nhất là việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc cán bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình, việc thực thi công vụ; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ dưới quyền để kiểm điểm, xác minh, kết luận khi có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực theo quy định pháp luật.

- Chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức

Hàng năm, các phòng, đơn vị thực hiện rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch, công khai việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức ở lĩnh vực, ngành, nghề định kỳ phải chuyển đổi theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Kiểm soát xung đột lợi ích

Thủ trưởng các phòng, đơn vị chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích; nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thực hiện xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị về xung đột lợi ích; định kỳ rà soát, tổng hợp báo cáo các trường hợp có xung đột lợi ích về Thanh tra Sở tổng hợp theo quy định.

- Việc tặng quà, nhận quà không đúng quy định

Thực hiện nghiêm túc các quy định không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến giải quyết công việc.

4.4. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý, phương thức thanh toán

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2025 và Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của tỉnh; chỉ đạo thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước; rà soát, thống kê, bổ sung kịp thời những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định; công khai thủ tục hành chính; giải quyết kịp thời các công việc hành chính của người dân, doanh nghiệp; tổ chức kiểm soát các thủ tục hành chính theo quy định; tiến hành thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ và giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Các phòng, đơn vị chủ động thực hiện công tác rà soát, tổ chức sắp xếp lại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các đơn vị; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn trong hoạt động của cơ quan hành chính theo quy định; thực hiện quyết liệt các giải pháp để nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) của tỉnh.

Các phòng, đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về thanh toán không dùng tiền mặt; trả lương qua tài khoản, sử dụng hồ sơ, hóa đơn điện tử trong thanh toán; hạn chế thanh toán dùng tiền mặt; thực hiện tốt Kế hoạch số 4475/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025.

4.5. Việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

Căn cứ Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 theo định hướng của Thanh tra Chính phủ do Thanh tra tỉnh xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch xác minh và triển khai thực hiện việc xác minh tài sản, thu nhập đối với người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị. Các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Quy định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4.6. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, tiêu cực; xem xét, xử lý nghiêm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng do mình quản lý, phụ trách

Người đứng đầu các phòng, đơn vị gương mẫu, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm trong công tác PCTNTC nhất là cán bộ, lãnh đạo chủ chốt các đơn vị sử dụng ngân sách chi đạo tổ chức thực hiện tốt các quy định về công khai minh bạch, Quy chế dân chủ trong hoạt động của phòng, đơn vị nhằm khuyến khích, tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và

Nhân dân tích cực tham gia phát hiện tham nhũng, tiêu cực và giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTNTC.

Người đứng đầu phòng, đơn vị cấp trên phải xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới thiếu trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong phòng, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

5. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

Thủ trưởng các phòng, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trong đơn vị; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; chủ động chỉ đạo xây dựng kế hoạch việc tự kiểm tra về tài chính, kế toán; tự kiểm tra nội bộ về thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với hoạt động của phòng, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh, xử lý và đề ra những giải pháp khắc phục những hạn chế (nếu có).

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tăng cường công tác giải quyết tố cáo, xử lý tin tố giác, tin báo tội phạm và công tác kiểm tra, giám sát nội bộ theo đúng quy định của pháp luật.

Tăng cường phối hợp, phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật khi phát hiện hành vi tham nhũng; đối với những vụ việc có dấu hiệu tội phạm phải chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật; áp dụng các biện pháp để thu hồi triệt để tiền, tài sản của Nhà nước do vi phạm, tham nhũng gây ra; thực hiện nghiêm túc việc công khai kết quả xử lý nhằm phát huy tác dụng giáo dục, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

6. Thực hiện đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2024

Thực hiện tự đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2024 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 06/01/2025 của UBND tỉnh, Bộ Chỉ số tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh, đảm bảo đúng yêu cầu, nội dung, phạm vi, đối tượng, phương pháp theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các phòng, đơn vị căn cứ kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 để tổ chức, thực hiện tại phòng, đơn vị; trong đó phải đảm bảo các nội dung về công tác tự kiểm tra nội bộ; kế hoạch tự kiểm tra về tài chính, kế toán; tự kiểm tra nội bộ về thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nội dung kế hoạch phải bám sát chỉ đạo của các cấp về công tác PCTNTC; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, sát với điều kiện, tình hình thực tế của đơn vị; gửi kế hoạch về Sở Nông nghiệp và PTNT (*qua Thanh tra Sở*) **trước ngày 15/02/2025**; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời, đảm bảo 100% đơn vị xây dựng, thực hiện kế hoạch PCTNTC. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Sở để tổng hợp báo cáo Thanh tra tỉnh theo quy định.

Giao Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với phòng Kế hoạch tài chính, phòng Tổ chức cán bộ, Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo định kỳ với Thanh tra tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh uỷ theo quy định và kế hoạch đã ban hành./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu

DANH MỤC
MỘT SỐ VĂN BẢN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VỀ PCTNTC
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN ngày tháng 02 năm 2025 của Sở NN&PTNT)

Stt	TÊN VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC
I	Văn bản của Đảng
1	Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
2	Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;
3	Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
4	Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;
5	Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.
6	Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ;
7	Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;
8	Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;
9	Hướng dẫn số 25/HD-BCĐTW ngày 01/08/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống TC;
10	Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.
11	Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính.
II	Văn bản của Nhà nước
1	Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;
2	Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.
3	Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.
4	Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
5	Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

Stt	TÊN VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC
6	Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.
7	Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
8	Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.
9	Các văn bản của Đảng và Nhà nước khác, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh, UBND tỉnh về công tác PCTNTC.